

SMSS	Họ	Lót	Tên	D	Số	STK
TV			n	T	R	Tiền
T			B	L		n
			H			HB
			T			
1	K36.	Đặng	Di	3.	98	262
	301.0	Trình	ệu	33		500
	09	Ngọc				0
2	K36.	Trương	Ch	3.	80	262
	301.0	Nguyễn	i	3		500
	02	n Lan				0
3	K36.	Nguyễn	Du	3.	96	262
	301.0	n Thùy	ng	23		500
	12					0
4	K36.	Lê Thị	Ch	3.	88	210
	301.0	Mộng	oa	13		000
	04	n				0
5	K36.	Nguyễn	Tr	3.	93	210
	301.0	n Thị	ân	13		000
	54	Bảo				0
6	K36.	Phạm	Cú	3.	90	210
	301.0	Thị	c	1		000
	07	Ngọc				0
7	K36.	Võ Thị	Yế	3.	82	210
	301.0	Kim	n	08		000
	71					0
8	K36.	Huỳnh	Th	3.	93	210
	301.0	Đặng	ủy	05		000
	49	Kim				0
9	K36.	Nguyễn	Tr	3.	77	210
	301.0	n Lê	âm	03		000
	53	Bảo				0
1	K36.	Đinh	D	2.	77	210
0	301.0	Thị	ươ	95		000
	10	Thùy	ng			0
1	K36.	Cao	Tu	2.	88	210
1	301.0	Ánh	yết	85		000
	62					0